

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2021/HS-ST.

Ngày: 29-7-2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Trục.
2. Bà Trần Thị Thanh Xuân.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2021/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Thiên H (Tên gọi khác: Hg); sinh ngày 17 tháng 9 năm 1978 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: phường B, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Giữ xe; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và con bà Phan Thị K (đã chết); có chồng: Tôn Thất P và 04 con (Con lớn nhất 23 tuổi, con nhỏ nhất 15 tuổi); tiền án; không; tiền sự: không;

Nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 1/12 thì nghỉ học.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Chị Võ Thị N, sinh năm: 1988; địa chỉ: thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** Chị Phạm Thị Lan PH, sinh năm: 1988; địa chỉ: phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15/02/2021 chị Võ Thị N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển số 75T1-8018 chở chị Phạm Thị Lan PH đến gửi xe tại bãi giữ xe “Pháp” ở vỉa hè đường Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, thành phố H. Sau khi gửi xe chị N cùng chị PH đi qua bên kia đường Lê Lợi để chụp ảnh thì sực nhớ quên rút chìa khóa xe thì nhìn thấy nhân viên giữ xe là Lê Thị Thiên H đang mở cốp xe của chị N, lục bên trong ví tiền lấy trộm 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), gồm 04 (Bốn) tờ mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó H đẩy cốp xe lại rồi vút

chìa khóa xe ở gốc cây gần đó. Chị Ng đến nhặt lại chìa khóa xe và mở cốp xe để kiểm tra thì phát hiện bị mất tiền nên yêu cầu H trả lại nhưng H không thừa nhận đã lấy trộm. Chị Ng đã đưa chị H đến trình báo cơ quan Công an giải quyết. Tại Công an phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế. H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Vật chứng tạm giữ: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), gồm 04 (Bốn) tờ mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho chị Võ Thị Ng số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đã tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 239/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Thị Thiên H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo bị cáo Lê Thị Thiên H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lê Thị Thiên H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Võ Thị Ng đã nhận lại số tiền 2.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Do cần tiền tiêu xài, bị cáo lợi dụng chìa khóa còn cắm trên xe, lén lút mở cốp xe lục bên trong ví tiền lấy trộm 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Thị Thiên H về tội “ Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lê Thị Thiên H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Hành vi bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ theo Điều 36, Điều 100 Bộ luật hình sự cũng có khả năng cải tạo, giáo dục, giúp cho bị cáo sửa chữa sai lầm cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Võ Thị Ng đã nhận đủ số tiền 2.000.000 đồng và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thiên H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Thiên H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và trích lục bản án.

Giao bị cáo Lê Thị Thiên H cho Ủy ban nhân dân phường Thủy Biều, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Lê Thị Thiên H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Lê Thị Thiên H không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị Thiên H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Nhà tạm giữ Công an TP Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND phường Thủy Biều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hương Lan